

Số: 3887 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Cấp điện và hệ thống LS Việt Nam, Công ty TNHH Tâm Kim Dung do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 538/TTr-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021, Tờ trình số 549/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 854/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Cấp điện và hệ thống LS Việt Nam, Công ty TNHH Tâm Kim Dung do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:



1. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Cấp điện và hệ thống LS Việt Nam gồm 145 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 145.000.000 đồng, trong đó có 45 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (53 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 53.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 198.000.000 đồng (Một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn).

2. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Tâm Kim Dung gồm 01 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng (một triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

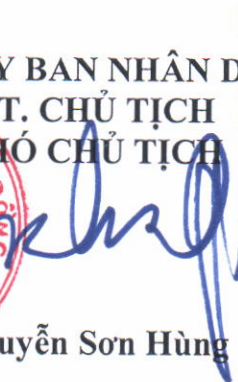
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH TÂM KIM DUNG**

(Kèm theo Quyết định số **3887** /QĐ-UBND ngày **06 tháng 10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Nguyễn Văn Tâm	Quản lý chợ	Xác định thời hạn	7525888963	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Văn Tâm	5908205278704	Agribank - Nhơn Trạch	270887626
CỘNG I							1.000.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 1.000.000 đồng
(Một triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH CẤP ĐIỆN VÀ HỆ THỐNG LS VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 3887 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn		Số tiền hỗ trợ (Đvt: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					HDLĐ/người không lương			
Hỗ trợ người lao động ngừng việc								
1	Trần Văn Lực	Phòng Hành chính	Không xác định thời hạn	4707088608	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	212055483
2	Nguyễn Mạnh Lợi	Phòng Hành chính	Xác định thời hạn	7525877950	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271589029
3	Bùi Thị Thanh Hương	Phòng Kế toán	Không xác định thời hạn	7508107650	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271618442
4	Đỗ Quốc Hùng	Xưởng Bảo trì	Không xác định thời hạn	7511208049	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271255025
5	Nguyễn Quốc Thái	Xưởng Bảo trì	Không xác định thời hạn	7513194415	29/08/2021	20/09/2021	1.000.000	311850894
6	Đặng Thành Long	Xưởng Busduct	Không xác định thời hạn	7515138435	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	272408201

7	Nguyễn Thanh Tòng	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7513201589	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271768411
8	Võ Danh Đề	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7516164332	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	044099001224
9	Nguyễn Hoàng Phi	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7516134040	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271809363
10	Võ Danh Huân	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7516162389	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	044094000892
11	Nguyễn Hồng Anh	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7916046490	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	352344833
12	Huỳnh Văn Dưỡng	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	4707020742	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271648030
13	Nguyễn Văn Tiên	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	7516131875	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	272573883
14	Định Thanh Ba	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	4421137338	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	044089000213
15	Nguyễn Thành Trung	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	5220347978	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	215429858
16	Danh Ngàn	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	9321532685	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	363846458
17	Nguyễn Tuyên Tuyên	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	8916003129	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	362283385
18	Nguyễn Đức Anh	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	4420161082	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	044202006051
19	Đặng Ngọc Khải	Xưởng Busduct	Xác định thời hạn	4420160934	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	044090004375

20	Nguyễn Văn Đua	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7511171755	02/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221271239
21	Nguyễn Xuân Khánh	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7413059590	16/08/2021	20/09/2021	1.000.000	273438555
22	Dương Hoài Thanh	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7508245704	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271804531
23	Nguyễn Hàm Nhâm	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7911225552	02/08/2021	20/09/2021	1.000.000	186989379
24	Trần Văn Lãm	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7514198460	02/08/2021	20/09/2021	1.000.000	184276254
25	Đỗ Ngọc Hào	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	7511000132	16/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221271194
26	Hoàng Trung Kiên	Xưởng OFC	Không xác định thời hạn	1914815193	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	091869664
27	Đỗ Thanh Bình	Xưởng OFC	Xác định thời hạn	6615011198	16/08/2021	20/09/2021	1.000.000	241166762
28	Phạm Thành Duy	Xưởng OFC	Xác định thời hạn	7508191018	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271920315
29	Phan Văn Phong	Xưởng OFC	Xác định thời hạn	7511067837	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271804392
30	Lê Văn Khánh	Xưởng OFC	Xác định thời hạn	6623105290	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	241532151
31	Nguyễn Văn Mến	Xưởng OFC	Xác định thời hạn	7222662557	15/08/2021	20/09/2021	1.000.000	341896725
32	Trương Thái Sơn	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4707140849	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271479019

33	Nguyễn Văn Dần	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4707161062	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271527142
34	Trương Khánh Hòa	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4707070783	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271643624
35	Dương Lê Hùng	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7508079244	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	186040368
36	Thái Quang Vũ	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7510009547	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	183417305
37	Nguyễn Văn Trung	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7510011384	31/07/2021	20/09/2021	1.000.000	311772395
38	Hà Hữu Luận	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7511201394	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	151539535
39	Phan Trường Giang	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7511203830	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	351784210
40	Lê Văn Tiến	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7510008052	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	311698288
41	Nguyễn Thành Nam	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7512156579	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	331418808
42	Nguyễn Văn Nghệ	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4704008644	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	151287194
43	Lưu Văn Hoàn	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	0205131721	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	272418985
44	Hoàng Văn Kính	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4707006351	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	270887990
45	Đinh Chí Linh	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7513189568	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	272015490

46	Phạm Văn Tâm	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7508079612	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221162150
47	Nguyễn Quý Ngọc	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7514203602	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	187035904
48	Trần Văn Thao	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7516133858	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	194367563
49	Hoàng Xuân Nam	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7516162929	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	187737979
50	Nguyễn Phùng Nam	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7512164803	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	187378069
51	Võ Văn Trí Hùng	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7512081188	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	351988275
52	Trần Văn Giang	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	4707178171	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221212951
53	Lê Tuấn Anh	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	9123919124	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	371832813
54	Nguyễn Trường Duy	Xưởng LV	Không xác định thời hạn	7525902397	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	272520400
55	Huỳnh Văn Thông	Xưởng LV	Xác định thời hạn	7516034029	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	260962728
56	Phạm Văn Thắng	Xưởng LV	Xác định thời hạn	3822642210	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	174585900
57	Nguyễn Việt Bình	Xưởng LV	Xác định thời hạn	7526963727	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	273253380
58	Lư Hồng Phúc	Xưởng LV	Xác định thời hạn	8621851445	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	331271372

59	Nguyễn Hoàng Truyền	Xưởng LV	Xác định thời hạn	9123858930	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	371903593
60	ADRONG Y Sur	Xưởng LV	Xác định thời hạn	6624470604	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	241374271
61	Phạm Thanh Sang	Xưởng LV	Xác định thời hạn	7914061251	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	212257185
62	Đặng Duy Tuấn	Xưởng LV	Xác định thời hạn	3621792008	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	036200014740
63	Danh Minh	Xưởng LV	Xác định thời hạn	9520987576	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	385862298
64	Phan Minh Thư	Xưởng LV	Xác định thời hạn	7525969565	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	272802787
65	Hồ Trọng Phú	Xưởng LV	Xác định thời hạn	4707161220	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271564991
66	Hà Văn Hải	Xưởng LV	Xác định thời hạn	5421129686	11/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221282223
67	Nguyễn Văn Hồng	Xưởng LV	Xác định thời hạn	7526728032	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271793581
68	Bùi Văn Hà	Xưởng MV	Không xác định thời hạn	7508018970	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	091013458
69	Trần Trọng Nhân	Xưởng MV	Không xác định thời hạn	7510005723	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271406487
70	Võ Văn Chà	Xưởng MV	Không xác định thời hạn	7513202483	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	351673087
71	Phạm Thành Danh	Xưởng MV	Không xác định thời hạn	7515144347	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	221430277

72	Nguyễn Văn Tài	Xưởng MV	Không xác định thời hạn	7514054945	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271992187
73	Võ Văn Tỷ	Xưởng MV	Xác định thời hạn	9222695006	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	362436534
74	Lê Văn Anh	Xưởng MV	Xác định thời hạn	9622607044	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	371904502
75	Nguyễn Ngọc Diễm Ngân	Xưởng MV	Xác định thời hạn	7516216315	01/09/2021	20/09/2021	1.000.000	272371143
76	Lâm Thông	Xưởng MV	Xác định thời hạn	7516157441	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	365400130
77	Trần Văn Sơn	Xưởng MV	Xác định thời hạn	7413250147	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	351781552
78	Võ Văn Tèo	Xưởng MV	Xác định thời hạn	9222040441	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	092099004291
79	Phạm Minh Trường	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	4707088706	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271260271
80	Y Hiền	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	4703039670	26/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271495639
81	Nguyễn Hữu Lý	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	4707161054	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271714100
82	Nguyễn Thanh Tuấn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7508063827	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	381208118
83	Nguyễn Ngọc Tuấn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	4706028641	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271605962
84	Vì Văn Hùng	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7508191104	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	090825901

85	Đỗ Như Ý	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7509088689	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	168043089
86	Thân Văn Thông	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7509088690	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271487467
87	Nguyễn Văn Tuệ	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7510009550	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	091515673
88	Nguyễn Văn Thuật	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7510013477	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271487677
89	Huỳnh Văn Lai	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7510101411	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271811766
90	Nguyễn Văn Sơn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7509086464	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	186070775
91	Bùi Đức Thương	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511171754	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	113102347
92	Nguyễn Hữu Trí	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511171756	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221271217
93	Dương Bá Sơn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511171759	29/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271923318
94	Nguyễn Trọng Thiêng	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511203825	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221240581
95	Nguyễn Thanh Tuấn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511203826	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	151628202
96	Nguyễn Bá Lực	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511201396	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	271269102
97	Võ Trọng Nguyên	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7512156578	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221271218

98	Nguyễn Văn Trung	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513191806	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	334761458
99	Nguyễn Trọng Trung Thủy	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513194414	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271903221
100	Nguyễn Văn Tuy	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513195529	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221207411
101	Lê Văn Dứt	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513202489	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	351417014
102	Võ Thanh Toàn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7514187767	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221192769
103	Nguyễn Văn Hải	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	0106053790	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	182215914
104	Võ Trung Kỳ	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7709010926	17/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271886033
105	Tôn Văn Thanh	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7510009546	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221146587
106	Trần Thái Sơn	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7510007762	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271653883
107	Võ Thanh Tùng	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7511067911	26/07/2021	20/09/2021	1.000.000	352043912
108	Nguyễn Văn Thắng	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7515147336	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	173428056
109	Phạm Văn Trung	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7516130024	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	173279252
110	Hoàng Văn Tâm	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7516133859	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	174133171

111	Ngô Phúc Hải	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7516141214	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	272475396
112	Nguyễn Văn Phú	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7516031818	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	174654688
113	Lý Văn Kiên	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	2620426212	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	135426370
114	Ngô Trung Kiên	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7516154733	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	187761536
115	Lê Thị Dung	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513202490	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	352044078
116	Võ Văn Khanh	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7513202486	26/07/2021	20/09/2021	1.000.000	351057537
117	Nguyễn Văn Quý	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	9712020769	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	183714503
118	Đình Phước Trường	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7526268241	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	272657712
119	Đặng Thị Huyền	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7508019967	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	194421245
120	Nguyễn Minh Đức	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	4221326866	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	183982085
121	Lâm Văn Dương	Xưởng UTP	Không xác định thời hạn	7514190382	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	381673621
122	Nguyễn Chí Thành	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7526325434	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	184270185
123	Lê Trọng Thức	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7516164606	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221359095

124	Nguyễn Văn Thảy	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7512191336	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	371372379
125	Đoàn Trung Nam	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7515017689	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	272435352
126	Nguyễn Trọng Tôn	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7516082178	23/07/2021	20/09/2021	1.000.000	221295097
127	Nguyễn Thái Sơn	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	5421164896	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221237142
128	Phạm Trần Công	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	8925281370	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	352194470
129	Trần Quang Linh	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7508237836	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	221106515
130	Kha Văn Thắm	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7912255940	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	186756909
131	Trương Trường Trinh	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7513013145	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	352429788
132	Nguyễn Tấn Trung	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	9122077822	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	371091419
133	Lê Văn Đông	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7515143359	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	197379342
134	Phạm Văn Minh	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	7525433290	01/08/2021	20/09/2021	1.000.000	271809095
135	Trần Thanh Tú	Xưởng UTP	Xác định thời hạn	5420773767	22/07/2021	20/09/2021	1.000.000	221479885

Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con để hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi



TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ (Dvt: đồng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		
1	Nguyễn Mạnh Lợi	2	Nguyễn Khắc Duy	23/07/2017	Ninh Thị Thu	272322249	1.000.000	271589029
2	Bùi Thị Thanh Hương	3	Lê Bùi Nguyệt Anh	26/01/2017	Lê Phương	197169760	1.000.000	271618442
3	Nguyễn Quốc Thái	5	Nguyễn Ngọc Lam Thu	21/12/2016	Nguyễn Như Thủy	331624274	1.000.000	311850894
4	Nguyễn Thanh Tòng	7	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	09/10/2016	Nguyễn Thị Yến Nhi	272002610	1.000.000	271768411
			Nguyễn Phú Trọng	25/09/2020			1.000.000	
5	Nguyễn Hoàng Phi	9	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	09/03/2017	Phạm Thị Thu Hiền	271856775	1.000.000	271809363
			Nguyễn Phạm Đăng Khoa	10/04/2020			1.000.000	
6	Võ Danh Huân	10	Võ Bảo Châu	26/08/2019	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	261466608	1.000.000	44094000892
7	Danh Ngân	16	Thị Ánh Nhi	02/03/2018	Thị Muội	363816454	1.000.000	363846458
8	Nguyễn Tuyên Tuyên	17	Nguyễn Hoàng Diệp Hân	27/03/2017	Hoàng Ngọc Quỳnh Anh	92191004212	1.000.000	362283385
			Nguyễn Phúc Ngọc Hoàng	11/01/2018	Hoàng Ngọc Quỳnh Anh	92191004212	1.000.000	

9	Nguyễn Văn Dưa	22	Nguyễn Hoàng Minh Khang	14/07/2017	Cao Thị Hà Trang	221309885	1.000.000	221271239
10	Nguyễn Xuân Khánh	23	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	03/11/2018	Trần Thị Tuyết Minh	272355111	1.000.000	273438555
11	Dương Hoài Thanh	24	Dương Hoàng Yến Nhi	08/08/2018	Hoàng Thị Thúy	271937347	1.000.000	271804531
12	Nguyễn Hàm Nhâm	25	Nguyễn Hàm Anh Quân	12/08/2020	Nguyễn Thị Chung	186926249	1.000.000	186989379
13	Trần Văn Lâm	26	Trần Bảo Khang	01/05/2020	Cao Thị Hòa	44198000574	1.000.000	184276254
14	Phan Văn Phong	31	Phan Ngọc Quỳnh Nhi Phan Vũ Long	13/09/2016 15/11/2018	Vũ Thị Hằng	272817976	1.000.000 1.000.000	271804392
15	Thái Quang Vũ	38	Thái Gia Bảo Thái Gia Phát	04/01/2016 11/08/2020	Đặng Thị Thanh Huyền Đặng Thị Thanh Huyền	276016574 276016574	1.000.000 1.000.000	183417305
16	Hà Hữu Luận	40	Hà Hữu Bảo	19/05/2017	Lâm Thị Nga	271804167	1.000.000	151539535
17	Phan Trường Giang	41	Phan Ngọc Hà Phan Ngọc Quý	04/10/2016 14/06/2018	Nguyễn Ngọc Hân Nguyễn Ngọc Hân	352434736 352434736	1.000.000 1.000.000	351784210
18	Lưu Văn Hoàn	45	Lưu Quỳnh Anh	09/04/2019	Ngô Thị Mận	271734500	1.000.000	272418985

19	Đinh Chí Linh	47	Đinh Bảo Ngọc	14/09/2020	Nguyễn Ánh Hồng	272435520	1.000.000	272015490
20	Phạm Văn Tâm	48	Phạm Tường Vy	06/05/2017	Võ Thị Trúc Ly	221146349	1.000.000	221162150
21	Nguyễn Quý Ngọc	49	Nguyễn Quý Gia Huy	30/08/2019	Nguyễn Thị Truyên	187453149	1.000.000	187035904
22	Nguyễn Phùng Nam	52	Nguyễn Thị Yến Nhi	12/07/2018	Nguyễn Thị Trinh	341771224	1.000.000	187378069
23	Phạm Văn Thắng	58	Phạm Ngọc Yên Chi	22/07/2017	Mai Thùy Linh	38196001500	1.000.000	174585900
24	Nguyễn Viết Bình	59	Nguyễn Linh Đan	28/12/2019	Lâm Thị Tuyền	272022407	1.000.000	273253380
25	ADRÔNG Y SỰ	62	ADRÔNG SUN NY BING	13/07/2018	H'PHIÊU BING	241273226	1.000.000	241374271
			ADRÔNG SUPHI BING	16/02/2017			1.000.000	
26	Phạm Thanh Sang	63	Phạm Bảo Ngân	20/08/2019	Nguyễn Thị Trà My	212707903	1.000.000	212257185
27	Hà Văn Hải	68	Hà Lê Tuấn Anh	30/09/2016	ALÊ HỒ VÀNG	221446877	1.000.000	221282223
28	Bùi Văn Hà	70	Bùi Thị Kim Ngân	21/01/2016	Lương Thị Ngọc	91675538	1.000.000	91013458
29	Phạm Thành Danh	73	Phạm Gia Phúc	06/08/2018	Trần Thị Mỹ Hạnh	221430307	1.000.000	221430277
30	Trần Văn Sơn	79	Trần Gia Phú	29/09/2020	Lê Thị Trang Đài	351915354	1.000.000	351781552

31	Nguyễn Ngọc Tuấn	86	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	05/07/2018	Nguyễn Thị Minh Hải	281406430	1.000.000	271605962
32	Nguyễn Hữu Trí	95	Nguyễn Huỳnh Ngọc Lam	03/01/2016	Huỳnh Thị Mai	221271341	1.000.000	221271217
33	Dương Bá Sơn	96	Dương Ngọc Thúy Vy	12/08/2017	Đinh Thị Bích Chi	271834816	1.000.000	271923318
34	Nguyễn Trọng Thiêng	97	Nguyễn Ái Phương	01/02/2020	Lê Thị Tuyết Nhung	54191012530	1.000.000	221240581
35	Nguyễn Thanh Tuấn	98	Nguyễn Hoàng Khánh My	22/02/2018	Hoàng Thị Nga	285196212	1.000.000	151628202
36	Võ Trọng Nguyễn	100	Võ Khánh Nhân	20/01/2017	Phan Thị Thanh Hương	221301565	1.000.000	221271218
37	Nguyễn Trọng Trung Thủy	102	Nguyễn Linh Đan	28/02/2018	Nguyễn Thị Ngọc Yến	271964195	1.000.000	271903221
			Nguyễn Tuệ Lâm	30/08/2020			1.000.000	
38	Võ Trung Kỳ	107	Võ Duy Phúc	11/09/2017	Huỳnh Thị Thủy Vi	271886463	1.000.000	271886033
39	Nguyễn Văn Thắng	111	Nguyễn Minh Khang	11/01/2017	Phan Thị Hằng	186631110	1.000.000	173428056
40	Lâm Văn Dương	124	Lâm Tiến Đạt	23/03/2017	Trần Hồng Mười	381853978	1.000.000	381673621
41	Nguyễn Chí Thành	125	Nguyễn Đức Khánh	27/07/2018	Lê Thị Phúc	184226192	1.000.000	184270185
42	Nguyễn Trọng Tôn	129	Nguyễn Trọng Gia Bảo	20/12/2015	Võ Thị Thanh Thủy	221397384	1.000.000	221295097



43	Kha Văn Thắm	133	Kha Thiên Bảo	11/04/2017	Vang Thị Hà	186665568	1.000.000	186756909
44	Dương Trần Hưng	141	Dương Phước An	10/12/2018	Giao Thị Trà	40193003209	1.000.000	187258868
45	Ngô Văn Sanh	142	Ngô Quỳnh Như	31/08/2018	Phạm Thị Linh	221383088	1.000.000	221238918
CỘNG II								
TỔNG CỘNG (I + II)							53.000.000	
							198.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ là: 198.000.000 đồng
(Một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng